

Số: 99/TB-PCTT

Tiền Giang, ngày 08 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO SỐ 139

Tình hình mặn khu vực tỉnh Tiền Giang đến sáng ngày 08/5/2024

Stt	Vị trí điểm đo	Độ mặn cao nhất (gam/lít)	So với ngày trước (gam/lít)	So với cùng kỳ năm 2023	So với cùng kỳ năm 2016
I	Trên Sông Tiền				
1	Bến Đò Hòa Định (xã Hòa Định, huyện Chợ Gạo)	5,00	tăng 0,1 g/l	cao hơn 0,8 g/l	cao hơn 0,4 g/l
2	Cổng Xuân Hoà (xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo)	3,70	tăng 0,5 g/l	cao hơn 1,26 g/l	cao hơn 1,35 g/l
3	Vàm Tân Mỹ Chánh (phường 9, thành phố Mỹ Tho)	2,55	tăng 0,15 g/l	cao hơn 1,25 g/l	cao hơn 0,05 g/l
4	Công Viên Lạc Hồng (phường 1, thành phố Mỹ Tho)	2,30	tăng 0,29 g/l	cao hơn 1,18 g/l	cao hơn 0,3 g/l
5	Cầu Trường Chính Trị (xã Trung An, thành phố Mỹ Tho)	1,87	tăng 0,89 g/l	cao hơn 1,3 g/l	cao hơn 0,78 g/l
6	Cầu Xoài Hột (xã Bình Đức, huyện Châu Thành)	1,22	tăng 0,49 g/l	cao hơn 0,77 g/l	cao hơn 1,22 g/l
7	Cầu Kinh Xáng (xã Song Thuận, huyện Châu Thành)	0,69	tăng 0,37 g/l	cao hơn 0,41 g/l	cao hơn 0,69 g/l
8	Cầu Kim Sơn (xã Kim Sơn, huyện Châu Thành)	0,16	tăng 0,16 g/l	cao hơn 0,16 g/l	cao hơn 0,16 g/l
II	Trên Sông Soài Rạp và Kênh Chợ Gạo				
1	Cầu Nổi (xã Bình Đông, thành phố Gò Công)	17,70	giảm 1,1 g/l	cao hơn 5,8 g/l	cao hơn 2,1 g/l
2	Cổng số 3 (xã Đồng Sơn, huyện Gò Công Tây)	17,53	tăng 0,28 g/l	cao hơn 9,63 g/l	cao hơn 2,93 g/l
3	Cầu Chợ Gạo (thị trấn Chợ Gạo, huyện Chợ Gạo)	17,65	tăng 0,55 g/l	cao hơn 9,85 g/l	cao hơn 2,45 g/l
4	Bến Đò Xuân Đông (xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo)	12,90	giảm 0,55 g/l	cao hơn 5,8 g/l	cao hơn 1,7 g/l

III Trên Sông Hàm Luông					
1	Mỹ Hóa P 7, TP Bến Tre (45km) Cách sông Tiền 29km	4,10	tăng 0,3 g/l	cao hơn 0,5 g/l	cao hơn 0,5 g/l
2	An Hiệp Xã An Hiệp, CT, BT (55km) Cách sông Tiền 19km	2,60	tăng 0,5 g/l	cao hơn 1,5 g/l	cao hơn 0,5 g/l
3	Vàm Mon Phú Sơn, Chợ lách, BT(65km) Cách sông Tiền 9km	0,70	tương đương	cao hơn 0,5 g/l	cao hơn 0,6 g/l
IV Trên Sông Vàm Cỏ Tây					
1	Tân An Cầu Tân An, TP Tân An (75km)	10,30	tăng 0,8 g/l	cao hơn 9,2 g/l	thấp hơn 0,7 g/l

- Dự án ngọt hóa Gò Công:

- + Cống Xuân Hòa vận hành lấy gạn. Cống Cần Lộc vận hành xả nước. Các cống còn lại đóng ngăn mặn.
- + Mức nước trên kênh trục chính: từ -0,32 mét đến -0,29 mét.

- Dự án Phú Thạnh-Phú Đông:

- + Tất cả các cống đóng ngăn mặn.
- + Mức nước trên kênh trục chính: từ -0,93 mét đến -0,92 mét.

- Dự án Bảo Định:

- + Cống Gò Cát, Bảo Định, Xoài Hột đóng ngăn mặn.
- + Mức nước trên kênh trục chính: từ +0,05 mét đến +0,18 mét.

- Các cống trên đường tỉnh 864 (giai đoạn 1): Cống Âu Nguyễn Tấn Thành vận hành tự do (Hôm nay cống sẽ đóng ngăn mặn). Cống Rạch Gầm, Phú Phong, Cây Còng, Chùa 1, Hai Tân, Mù U, Cái Sơn vận hành tự do. Cống Cầu Cống vận hành đóng.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT Tiền Giang;
- Cty TNHH MTV Khai thác CTTL TG;
- UBND các huyện, thị, thành;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện;
- Phòng Kinh tế TPMT, TP Gò Công và TX Cai Lậy;
- Chi cục Thủy lợi;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tiền Giang;
- Lưu VT.

TL.TRƯỞNG BAN

CHÁNH VĂN PHÒNG





Nguyễn Đức Thịnh